

TP. NB, ngày 22 tháng 02 năm 2022

Số: 22/2022/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 190/2021/TLST- HNGĐ ngày 22 tháng 10 năm 2021 giữa:

- **Nguyên đơn: Chị Phạm Thị H**, sinh năm 1988

Địa chỉ: Số nhà 27, ngách 14/180 đường H, phố PL, phường NP, thành phố NB, tỉnh NB.

- **Bị đơn: Anh Nguyễn Văn M**, sinh năm 1983

Địa chỉ: Thôn Đ, xã NP, thành phố NB, tỉnh NB.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 02 năm 2022.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 02 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị H và anh Nguyễn Văn M.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Phạm Thị H và anh Nguyễn Văn M có một con chung là cháu Nguyễn Văn D, sinh ngày 07/7/2006. Giao cháu Nguyễn Văn D cho anh Nguyễn Văn M trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi

cháu D thành niên (đủ 18 tuổi). Chị Phạm Thị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Phạm Thị H có nghĩa vụ tôn trọng quyền của cháu D được sống chung với anh M. Chị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Anh M và các thành viên trong gia đình không được cản trở chị H trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con.

2.2. Về tài sản chung: Chị Phạm Thị H và anh Nguyễn Văn M tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về công nợ: Chị Phạm Thị H và anh Nguyễn Văn M không có công nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị Phạm Thị H nộp toàn bộ số tiền án phí ly hôn là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng. Số tiền án phí chị H phải nộp được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng đã nộp theo Biên lai thu số AA/2021/0000664 ngày 21/10/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố NB, tỉnh NB; chị H được hoàn lại số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng tạm ứng án phí đã nộp.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh NB;
- VKSND TP NB;
- THADS TP NB;
- Các đương sự;
- UBND xã NP;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**  
**Phạm Diệu Oanh**  
**(ĐÃ KÝ)**